

Số: 541 /TTYT

Ia Pa, ngày 08 tháng 05 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: CÁC ĐƠN VỊ CUNG CẤP TRANG THIẾT BỊ Y TẾ TẠI VIỆT NAM

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Trung tâm Y tế huyện Ia Pa
- Địa chỉ: Xã Kim Tân, Huyện Ia Pa, Tỉnh Gia Lai
- Điện thoại: 0269.3655.311

2. Thông tin liên hệ của người tiếp nhận báo giá:

- Ông. Huỳnh Bá Lộc Chức vụ: Trưởng Khoa Dược-TTB-VTYT
- Số điện thoại: 0905.389.354
- Email: dsbaloc@yahoo.com.vn

3. Cách tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược- TTB-VTYT - Trung tâm Y tế huyện Ia Pa - Xã Kim Tân, Huyện Ia Pa, Tỉnh Gia Lai

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 09 giờ ngày 08/05/2025 đến 09 giờ ngày 17/05/2025.

5. Thời gian có hiệu của báo giá: 30 ngày kể từ ngày 17/05/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục trang thiết bị y tế:

STT	Tên trang thiết bị y tế	Thông số kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn vị tính
1	Giường hồi sức đa chức năng điều khiển điện	- Năm sản xuất : 2024 - 2025 - Thiết bị mới : 100%. - 1 Khung giường chính - Lan can dọc theo hai bên giường - Móc giữ túi nước - Đệm cho bệnh nhân - Bộ điều khiển - Hệ thống cân trọng lượng - Bánh xe hệ thống phanh bánh xe - Khay chụp X-Ray	01	Cái

2	Bơm tiêm điện	- Năm sản xuất : 2024 - 2025 - Thiết bị mới : 100%. <u>Cấu hình cơ bản gồm:</u> - 01 Máy chính - 01 Gọng Kẹp IV - 01 Dây nguồn - Hướng dẫn sử dụng <u>Thông số kỹ thuật:</u> - Tương thích với ống tiêm: Tương thích với tất cả loại ống tiêm kích thước 5ml, 10ml, 20ml, 30ml, 50ml và 60ml - Độ chính xác: $\pm 3\%$ với sự hiệu chuẩn chính xác - Tốc độ : 0.1ml -2000ml/h - Chế độ thời gian: SOL . VOL: 0.1-9999.9ml Thời gian: 00:01-99:59 phút - Chế độ liều lượng: Dung tích: 0.1-999.9ml Lượng thuốc: 0.1-999.9mg Liều: 0.001-9999 Cân nặng: 0.1-300kg - Dãi dung tích : 0.1ml ~ 9999.9ml - Thư viện thuốc (tùy chọn thêm) - Chế độ thứ tự (Tùy chọn thêm) - Chế độ thanh lọc: có thể lập trình và điều chỉnh - Tỷ lệ KVO: 0.1-5.0ml/h có thể lập trình và điều chỉnh - Áp lực tắc mạch DPS: Thấp $60(\pm 15)$kPa, Trung bình $90(\pm 15)$kPa, Cao $120(\pm 15)$kPa, có thể điều chỉnh được. - Cảnh báo lưu lượng: thấp, trung bình, cao - Tỷ lệ Bolus: 0.1-2000ml/h, có thể điều chỉnh được - Dung tích Bolus: Dãi 0.1~50ml - Giao diện: RS232 - Lưu trữ: 2000 kết quả có thể kiểm tra và tải xuống - Nguồn: Nguồn cấp AC: AC100-240V ($\pm 10\%$) 50/60Hz - Nguồn cấp DC: 12~15V, nguồn >15W - Pin Lithium: có thể sạc lại, 11.1V, 2000mAh, 12h hoạt động liên tục - Độ sáng: 1~10 mức có thể lựa chọn - Class: class I, dạng CF, IPX4 Kích thước: 240mm x 150mm x 117mm, 2.5kg	02	Cái
3	Máy truyền dịch	- Năm sản xuất : 2024 - 2025 - Thiết bị mới : 100%. <u>Cấu hình cơ bản gồm:</u> - 01 Máy chính - 01 Kẹp IV cho cộc truyền - 01 Dây nguồn - 01 Hướng dẫn sử dụng <u>Tính năng kỹ thuật:</u> - Hệ thống mở - tương thích với tất cả các bộ IV tiêu chuẩn. - Màn hình TFT màu lớn có thể điều chỉnh độ sáng. - Thủ công / Bolus tự động. - Kẹp lắp dọc và ngang. - Hệ thống chống bolus. - Hiển thị áp suất động DPS. - Có thể kiểm tra và tải xuống 2000 sự kiện được	01	Cái

		lưu trữ. - Năm chế độ làm việc: Chế độ Tỷ lệ, Chế độ Thời gian, Chế độ Liều lượng, Chế độ Tuần tự và Thuốc, Chế độ Thư viện. - Thư viện thuốc với 1030 tên thuốc (Tùy chọn). - Pin bên trong hoạt động liên tục 12 giờ. - Hệ thống báo động bằng hình ảnh và âm thanh và tốc độ truyền chính xác để đảm bảo an toàn và tin cậy. - Rất chính xác và đáng tin cậy. - Giao diện người dùng thân thiện. - Tự động hiển thị trạng thái làm việc. - Chức năng KVO và Bolus. - Tự động ghi lại cài đặt của lần truyền cuối cùng. - Khối lượng giải pháp đặt trước để giảm khối lượng công việc của y tá. - Chức năng cảnh báo: Tỷ lệ bất thường, Mở cửa, Dòng khí vào, Tắc mạch, Hết chai, Hết pin, Không có pin, Dòng chảy tự do, Giữ phím trong quá trình truyền / Tạm dừng, Truyền dịch, Hoàn thành, Không hoạt động, Pin yếu - Ba mức độ của khớp cắn: cao, trung bình và thấp. - Dễ dàng vệ sinh nhờ thiết kế cửa mở. Thông số kỹ thuật: - Bộ IV: Có thể được sử dụng với bất kỳ bộ IV nhãn hiệu nào sau khi hiệu chuẩn chính xác. - Cơ chế bơm: Nhu động ngón tay. - Độ chính xác: $\pm 2\%$ với hiệu chuẩn chính xác - Phạm vi tốc độ phân phối: 0,1ml/h ~ 1200,0ml/h (bước 0,1ml) - Phạm vi thời gian phân phối: 00h01 phút ~ 99h59 phút (bước 1 phút) - Phạm vi giới hạn thể tích: 0,0 ~ 9999ml (bước 0,1ml) - Tổng phạm vi thể tích: 0,0 ~ 9999ml (bước 0,1ml) - Chế độ liều lượng: Thể tích: 0,1 ~ 999,9ml (bước 0,1ml) - Mass thuốc: 0,1 ~ 999,9mg (bước 0,1mg) - Liều : 0,001 ~ 9999ur / Kg / phút (bước 0,001ug/kg /phút) - Trọng lượng: 0,1 ~ 300kg (bước nhỏ nhất 0.1kg) - Thư viện Thuốc: 1030 Tên loại thuốc, giúp cho việc phân phát thuốc rất thuận tiện và an toàn (Tùy chọn) - Chế độ tuần tự: (Tùy chọn) - Tốc độ KVO: 0,1 ~ 5,0 ml/h, có thể lập trình và điều chỉnh - Áp suất tắc nghẽn DPS: Thấp 60 (± 15) kPa, trung bình 90 (± 15) kPa, Cao (120 (± 15) kPa (Có thể điều chỉnh) - Báo động: Tốc độ bất thường, Mở cửa, Dòng không vào, Tắc nghẽn, Hết chai, Hết pin, Không có pin, Dòng chảy tự do, giữ khóa trong khi truyền / Tạm dừng, Truyền xong, Không hoạt động, Pin yếu - Âm lượng báo động: Thấp, Trung bình, Cao - Chức năng Bolus: Tốc độ Bolus: 0,1 ~ 1200ml/h, Thể tích Bolus: 1 ~ 100ml Tự động/Bằng tay, Có thể lập trình và điều chỉnh. - Tốc độ thanh lọc: Có thể lập trình và điều chỉnh - Độ sáng: 1 ~ 10 mức có thể được chọn		
--	--	---	--	--

		- Giao diện: RS-232 - Bản ghi lịch sử: 2000 sự kiện được lưu trữ có thể được kiểm tra và tải xuống - Nguồn điện: Nguồn điện AC: AC 100 đến 240V (+/- 10%), 50 / 60Hz; - Nguồn điện DC: 12 ~ 15V, công suất > 15W; - Pin Lithium tích hợp: Có thể sạc lại, 11.1V, 2000mAh. 12 giờ hoạt động liên tục - Lớp bảo vệ: Lớp I, Loại CF, IPX4 - Kích thước / N.W: 120mm * 100mm * 215mm, 1,7kg - Kích thước đóng gói / G.W: 300mm * 160mm * 160mm, 2,5kg		
4	Máy sóng ngắn trị liệu	- Năm sản xuất : 2024 - 2025 - Thiết bị mới : 100%. Công suất Điện năng: 700VA Công suất đầu ra: Có thể điều chỉnh trong các mức: 20W, 40W, 60W, 100W, 200W, sai số $\pm 20\%$ Công suất đầu ra ổn định: Thiết bị có thể làm việc liên tục trong 30 phút và công suất đầu ra thay đổi không quá $\pm 10\%$ Thời gian điều trị: 10 phút, 15 phút, 20 phút, 25 phút, 30 phút, có thể được điều chỉnh theo năm cấp độ, dung sai của từng cấp độ là $\pm 5\%$, thời gian làm nóng ≤ 120 giây và sẽ có còi báo sau khi kết thúc điều trị. Kích thước: chiều dài mm $\times$ chiều rộng mm $\times$ chiều cao mm: 430mm * 330mm * 830mm, dung sai $\pm 15\%$ Tần số: 27,12MHz, dung sai $\pm 1,5\%$ Chiều dài đầu ra: 1100mm, dung sai $\pm 10\%$ Chế độ mạch đập Tần số điều chế xung: sóng thưa MF 70Hz, sóng dày đặc DF 350Hz, dung sai $\pm 10\%$; Dạng sóng điều chế: Sóng vuông; Độ rộng xung điều chế: 2,0ms cho sóng thưa, 1,8ms cho sóng dày đặc, dung sai $\pm 20\%$;	01	Cái
5	Máy nén ép điều trị có màn hình và điều khiển từ xa	- Năm sản xuất : 2024 - 2025 - Thiết bị mới : 100%. Số khoang hơi: 4 - Áp lực nén: 30-220 mmHg - Có thể lựa chọn cài đặt áp lực trên mỗi kênh mỗi 5mmHg - Màn hình hiển thị: LCD - Chế độ nén: 3 chế độ mặc định, tự cài đặt - Bơm có độ ồn thấp - Cung cấp kèm điều khiển từ xa - Thời gian điều trị: từ 5-95 phút - Nguồn cấp: 230/50Hz/30W - Kích thước sản phẩm: 190x230x130mm Trọng lượng: 2,3 kg	01	Cái
6	Máy kéo giãn đốt sống cổ	- Năm sản xuất : 2024 - 2025 - Thiết bị mới : 100%. - Giường cố định	01	Cái

		Các tính năng hiện có của đầu kéo ET800. • Màn hình tinh thể rõ ràng • Lực kéo tĩnh, gián đoạn và tuần hoàn • Kiểm soát tốc độ thay đổi • Cài đặt lực tối thiểu và tối đa 2,5kgs / 5,5lb-91kgs / 200lbs • Báo động bằng âm thanh giám sát lực kéo • Giám sát điện tử liên tục về lực kéo lực.		
7	Máy điện châm	- Năm sản xuất : 2024 - 2025 - Thiết bị mới : 100%. Cấu hình cơ bản: - Máy chính: 01 cái - Adapter chuyển đổi dòng điện: 01 cái - Bộ điện cực cao su chì và điện cực dán: 01 bộ - Bộ dây châm cứu kèm kẹp cá sấu: 05 bộ - Bộ dây kết hợp miếng dán: 01 bộ - Bút dò huyết: 01 cái	20	Cái
8	Máy điện tim 6 kênh	- Năm sản xuất : 2024 - 2025 - Thiết bị mới : 100%. - Máy chính kèm màn hình màu 8 inch : 01 cái ♦ Phụ kiện đi kèm: + Cáp điện tim: 01 cái + Dây nguồn: 01 cái + Điện cực chi: 04 cái + Điện cực ngực: 06 cái + Giấy in theo máy: 01 xấp + Bút lau đầu máy ghi nhiệt: 01 cái + Pin sạc: 01 cái + Đĩa CD hướng dẫn bảo trì – service manual + Đĩa CD phần mềm phân tích điện tim ECAPS 12C + Pin sạc: 01 cái ♦ Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ.	01	Cái
9	Máy Monitoring 6 thông số (máy theo dõi bệnh nhân)	- Năm sản xuất : 2024 - 2025 - Thiết bị mới : 100%. 1. Máy chính màn hình cảm ứng 12.1 inch: 01 cái 2. Sensor SPO2 (công nghệ Nellcor): 01 cái 3. Cáp đo điện tim và bộ điện cực tim: 01 bộ 4. Túi đo huyết áp và cáp nối: 01 bộ 5. Đầu dò nhiệt độ: 01 bộ 6. Bộ phụ kiện đo IBP: 04 bộ 7. Máy in nhiệt + Giấy in: 01 bộ 8. Pin tích hợp + Dây nguồn: 01 bộ 9. Bộ đo nhịp thở bằng cannula: 01 bộ 10. Xe đẩy/giá treo chuyên dụng: 01 cái 11. Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ	01	Cái

- 2 Địa điểm cung cấp hàng hoá: Khoa Dược- TTB-VTYT - Trung tâm Y tế huyện Ia Pa - Xã Kim Tân, Huyện Ia Pa, Tỉnh Gia Lai
- 3 Thời gian giao hàng dự kiến: 30 ngày, kể từ khi có quyết định kết quả lựa chọn nhà thầu.
- 4 Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Hợp đồng trọn gói, thời gian thanh toán 100% giá trị sau khi hoàn tất mọi thủ tục bàn giao, nghiệm thu hàng hóa đến ngày 31/12/2025.
- 5 Các thông tin khác: Không

KHOA DƯỢC-TTB-VTYT

Baler

DS. Huỳnh Bá Lộc

K.T. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



BSCKI.Kpă Yan